TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2019/HS-PT
Ngày 15 - 02 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Việt Trung.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Tân;

Ông Lê Văn Luật.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Ngọc Lâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 02 năm 2019, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 02/2019/TLPT-HS ngày 05 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Võ Tiến N do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2018/HSST ngày 27 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị

- Bị cáo có kháng cáo:

Võ Tiến N, sinh ngày 02/02/1992, tại Quảng Trị; nơi cư trú: Khóm A, thị trấn H, huyện V, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn L, sinh năm 1958 và bà Trần Thị L, sinh năm 1960; vợ Lê Thị O, sinh năm 1985 và có 02 con (lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2015);

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Năm 2007 bị đưa vào trại giáo dưỡng 02 năm về hành vi "Trộm cắp tài sản";

- Năm 2010 bị đưa vào trại giáo dưỡng 01 năm về hành vi "Gây rối trật tự công cộng";

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Linh từ ngày 02/9/2018 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Các bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị: Lê Hồng Q và Dương Văn T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 02/9/2018, Võ Tiến N đến khu vực chợ Đông Hà gặp một người tên là "T C" mua 50 viên ma túy tổng hợp (dạng viên nén màu hồng và màu xanh) để sử dụng và bán lại kiếm lời. Nghĩa đưa số ma túy về tại gia đình mình tại đường Lê Duẩn, thị trấn Hồ Xá, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị và đã sử dụng hết 05 viên còn lại 33 viên N bỏ vào một túi ni long màu trắng dấu vào phía dưới tủ trong phòng ngủ của mình, 12 viên còn lại đựng ở túi ni long để ở túi quần. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, N nhận được điện thoại của Lê Hồng Q hỏi mua 02 viên ma túy, N đồng ý bán với giá 250.000 đồng và hẹn giao ma túy tại nhà nghĩ S (số X Lê Duẩn, thị trấn H, huyện V, tỉnh Quảng Trị). N lấy 12 viên ma túy bỏ vào 02 túi ni long (một túi để 02 viên, một túi để 10 viên) để ở túi quần bên phải của mình rồi sử dụng xe mô tô BKS 75H3-2645 từ nhà vợ của N ở đường Lê Duẩn, khóm Vĩnh Tiến, thị trấn Hồ Xá đến nhà nghĩ S để bán ma túy. Nghĩa lấy 02 viên ma túy để trong túi ni long màu trắng đưa cho Q, Q lấy 02 viên ma túy để lên nệm giường, Dương Văn T lấy 250.000đồng trả cho N.

Võ Tiến N vừa rời khỏi nhà nghỉ S thì bị Tổ công tác của Công an phát hiện và thu giữ trong túi quần của Nghĩa 10 viên nén màu hồng, Nghĩa khai là ma túy chưa kịp bán và 250.000đồng vừa bán ma túy cho Q và Tú. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Võ Tiến N tại 450 Lê Duẩn, thị trấn Hồ Xá, thu giữ dưới tủ áo quần trong phòng ngủ 33 viên nén (32 viên màu hồng, 01 viên màu xanh) được niêm phong trong phong bì ký hiệu MT2; 10 viên ma túy thu ở túi quần của Nghĩa niêm phong trong phong bì ký hiệu MT1.

Sau khi mua được ma túy, Q và T đóng cửa phòng chuẩn bị sử dụng, lúc đó có tiếng gõ cửa phòng, sợ bị phát hiện nên Q ra hiệu cho T đưa 02 viên ma túy dấu trong buồng vệ sinh rồi mở cửa ra thì bị lực lượng Công an kiểm tra phòng Q và T đang nghĩ. Biết không thể che dấu T đã tự nguyện giao nộp 02 viên ma túy vừa mua được của Võ Tiến N nhưng chưa kịp sử dụng cho Công an và được niêm phong MT3.

Tại bản kết luận giám định số: 551/KLGĐ ngày 07/9/2018 ngày 07/9/2018 của Phòng kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 10 viên nén màu hồng được niêm phong trong một phong bì ký hiệu MT1 có khối lượng 0,9371g là ma túy loại Methamphetamine; 32 viên nén màu hồng và 01 viên nén màu xanh được niêm phong trong một phong bì ký hiệu MT2 có khối lượng 3,1145g là ma túy loại Methamphetamine; 02 viên nén màu hồng được niêm phong trong một phong bì ký hiệu MT3 có khối lượng 0,1922g là ma túy loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT: 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2018/HS-ST ngày 27/11/2018, Toà án nhân dân huyện V đã quyết định: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251; các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, xử phạt: Võ Tiến N 07 (bảy) năm tù về tội: "*Mua bán trái*

phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 02/9/2018.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Riêng Dương Văn T áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS, xử phạt bị cáo Dương Văn T 20 tháng tù; Lê Hồng Q 15 tháng tù đều về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, thời hạn tù, tính từ ngày bắt tạm giam 02/9/2018.

Ngoài ra Toà án cấp sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 04/12/2018, bị cáo Võ Tiến N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là quá nặng.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị đề nghị: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 BLTTHS, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Tiến N, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Võ Tiến N phù hợp với các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự về chủ thể và thời hạn kháng cáo nên Hội đồng xét xử phúc thẩm xét kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo Võ Tiến N thừa nhận hành vi phạm tội của mình là vào ngày 02/9/2018, sau khi mua 50 viên ma túy tổng hợp để sử dụng và bán lại kiếm lời. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Nghĩa nhận được điện thoại của Lê Hồng Q hỏi mua 02 viên ma túy và đồng ý bán với giá 250.000đồng, hẹn giao ma túy tại nhà nghĩ Sao Đêm. Sau khi vừa giao hàng xong và rời khỏi nhà nghỉ S thì bị Tổ công tác của Công an phát hiện bắt giữ số ma túy đang cất giữ trên người và cất giấu tại nhà Võ Tiến N. Theo kết luận giám định 45 viên ma túy thu được là ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng 4,2438gam. Bị cáo bán ma túy cho 02 người. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 2 Điều 251 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo: Hội đồng xét xử thấy rằng, Toà án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân bị cáo và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo quy định tại các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để xem xét xử phạt bị cáo mức án 07 năm tù là ở mức khởi điểm của khung hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đưa ra lý do xin giảm nhẹ hình phạt là do bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội, khai báo giúp cơ quan công an trong việc phát hiện tội phạm, nhưng những tình tiết này đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo, bị cáo không đưa ra được căn cứ gì mới để xem xét giảm nhẹ hình phạt. Vì vậy, cấp phúc thẩm cần chấp nhận ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát, bác kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4]. Về án phí: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí

hình sự phúc thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Tiến N, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251; các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Võ Tiến N: **07 *(Bảy)*** năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*, thời hạn tù tình từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 02/9/2018.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Võ Tiến N phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- TAND huyện Vĩnh Linh (02 bản);
- Công an huyện Vĩnh Linh;
- VKSND huyện Vĩnh Linh;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Linh;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Việt Trung